

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 353/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang Kh, năm sinh 1956; Địa chỉ: Số 323 đường B, Phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Th, năm sinh 1955; Địa chỉ: Số 323 đường B, Phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Quang Kh và bà Hoàng Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang Kh và bà Hoàng Thị Th thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Ông Nguyễn Quang Kh và bà Hoàng Thị Th có 01 con chung tên Nguyễn Quang T, ngày sinh 15/11/1982. Con chung đã thành niên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quang Kh và bà Hoàng Thị Th xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Nguyễn Quang Kh tự nguyện chịu toàn bộ được căn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Quang Kh đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0069461 ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Nguyễn Quang Kh số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cũng theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân xã D, huyện Y, Thành phố Hà Nội
(theo GCNKH số 31 ngày 13/4/1980);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tuấn Nhu